

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

Số: **981**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuy Phước, ngày **19** tháng **4** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Hội đồng Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện Tuy Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ ngày 15/10/2014, Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy chế công tác Thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định.

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND huyện Tuy Phước về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định “Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện Tuy Phước”.

Điều 2. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện, các thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện, Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;

- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thuận

QUY CHẾ

**Về tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện Tuy Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 981 /QĐ-UBND
ngày 19 / 4 /2016 của UBND huyện Tuy Phước)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 1. Vai trò, chức năng của Hội đồng

Hội đồng Khoa học và Công nghệ - Sáng kiến huyện Tuy Phước (sau đây gọi tắt là *Hội đồng*) là tổ chức có chức năng tham mưu, tư vấn giúp Chủ tịch UBND huyện về công tác khoa học và công nghệ (KH&CN) trên địa bàn huyện; đánh giá, công nhận sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu cấp huyện khi xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và đề nghị UBND tỉnh tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, tham gia góp ý kiến về các vấn đề sau:

1. Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể hóa các chế độ, chính sách của Nhà nước về KH&CN - Sáng kiến để thực hiện trên địa bàn huyện;
2. Phương hướng phát triển KH&CN - Sáng kiến của huyện; chính sách đào tạo, sử dụng và bồi dưỡng nhân lực KH&CN - Sáng kiến thuộc huyện quản lý, đặc biệt là nhân lực có trình độ cao;
3. Tư vấn nhiệm vụ, nội dung để xây dựng kế hoạch KH&CN hàng năm và 5 năm của huyện, đặc biệt là việc nghiên cứu, ứng dụng các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN và kỹ thuật tiên bộ vào sản xuất, đời sống trên địa bàn huyện;
4. Đề xuất Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định khen thưởng và cho phép áp dụng các giải pháp, sáng kiến vào thực tế trên địa bàn huyện.
5. Các nội dung khác liên quan đến hoạt động KH&CN - Sáng kiến theo yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm Hội đồng

1. Tham dự các cuộc họp thảo luận về phương hướng và kế hoạch phát triển KH&CN - Sáng kiến, kinh tế - xã hội của huyện; tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN - Sáng kiến hàng năm của huyện;

2. Hội đồng thực hiện việc kiểm tra, đánh giá hồ sơ yêu cầu công nhận và cấp giấy chứng nhận đề tài KH&CN, giải pháp, sáng kiến có tác dụng ảnh hưởng đối với huyện.

3. Được cung cấp các tài liệu và đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức để nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy chế này;

4. Được đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ quy định để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng;

5. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

Chương II

CƠ CẤU, TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Tổ chức của Hội đồng

1. Hội đồng do Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế và hạ tầng và Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện. Thành phần của Hội đồng gồm có:

- Chủ tịch Hội đồng;
- 02 Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các Ủy viên Hội đồng, trong đó có 02 Ủy viên thường trực và 02 Ủy viên thư ký của Hội đồng;

2. Ban Thường trực Hội đồng gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên thường trực.

3. Việc thay đổi, bổ sung các chức vụ của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch UBND huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế và hạ tầng và Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện;

Điều 5. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng. Phân công trách nhiệm cho các Phó Chủ tịch Hội đồng;

2. Chỉ đạo Ban Thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng; duyệt các báo cáo, tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng;

3. Thực hiện các chế độ quy định và đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của Hội đồng;
4. Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Ban Thường trực và toàn thể Hội đồng;
5. Ủy quyền cho Phó Chủ tịch thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều này và giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Thường trực Hội đồng

1. Ban Thường trực có nhiệm vụ sau:
 - a) Các Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ được phân công phụ trách;
 - b) Quyết định danh sách các đại biểu của các Phòng, Ban tham gia các kỳ họp hoặc các hoạt động của Hội đồng;
2. Ủy viên thường trực có nhiệm vụ sau:
 - a) Xây dựng báo cáo, lập chương trình làm việc cho các kỳ họp của Ban Thường trực;
 - b) Trình Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) giải quyết các công việc của Hội đồng giữa 2 kỳ họp của Ban Thường trực;
 - c) Được đề nghị sử dụng phương tiện và nhân lực của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo ủy quyền của Hội đồng.

Điều 7. Cơ cấu và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng là các cán bộ quản lý KH&CN - Sáng kiến công tác ở các Phòng, Ban, tổ chức chính trị - xã hội của huyện; mời một số cán bộ KH&CN - Sáng kiến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc các ngành của tỉnh, của Trung ương, tổ chức KH&CN, doanh nghiệp (khi cần thiết).
2. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng:
 - a) Có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý KH&CN - Sáng kiến, quản lý kinh tế, nghiên cứu khoa học hoặc chỉ đạo kỹ thuật sản xuất;
 - b) Có uy tín trong đội ngũ cán bộ KH&CN - Sáng kiến của huyện;
 - c) Nhiệt tình và có điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng.
3. Quy trình lựa chọn thành viên Hội đồng:
 - a) Căn cứ tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng, các đơn vị trực thuộc huyện đề cử danh sách tham gia thành viên Hội đồng; việc mời các cán bộ KH&CN - Sáng kiến

không thuộc huyện quản lý tham gia Hội đồng phải được sự đồng ý bằng văn bản của đương sự và cơ quan trực tiếp quản lý đương sự;

b) Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và Trưởng phòng Nội vụ huyện nghiên cứu cơ cấu cán bộ KH&CN - Sáng kiến, cán bộ quản lý đầu ngành, làm việc thống nhất với các Phòng, Ban và tổng hợp danh sách các thành viên Hội đồng trình Chủ tịch UBND huyện.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng;
2. Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng;
3. Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước;
4. Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng;
5. Kiến nghị thảo luận những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng;
6. Được đề xuất đi thực tế (*nếu cần thiết*) để xem xét những vấn đề có liên quan đến công việc của Hội đồng;
7. Được sử dụng một số thời gian trong giờ hành chính để thực hiện những nhiệm vụ được Hội đồng giao. Việc hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng giao được ghi nhận như việc hoàn thành kế hoạch công tác của cá nhân do đơn vị phân công.

Điều 9. Nhiệm kỳ của Hội đồng

Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng theo nhiệm kỳ của UBND huyện. Trong trường hợp đặc biệt, Chủ tịch UBND huyện ra quyết định việc rút ngắn hoặc kéo dài thời gian của nhiệm kỳ trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và Trưởng phòng Nội vụ huyện.

Chương III PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp. Các tư vấn Hội đồng thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau thì ý kiến quyết định của Hội đồng thuộc bên có ý kiến của

người chủ trì phiên họp. Ý kiến bằng văn bản của các Ủy viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo. Mọi ý kiến phát biểu và kiến nghị của từng Ủy viên Hội đồng phải ghi đầy đủ trong biên bản, có chữ ký của người chủ trì và của Ủy viên thường trực. Biên bản họp Hội đồng được gửi cho Chủ tịch UBND huyện, các ban, ngành có liên quan và lưu trữ hồ sơ tại phòng Kinh tế và Hạ tầng và phòng Nội vụ huyện;

2. Các thành viên Hội đồng hoạt động mang tính cá nhân nhà khoa học, không đại diện cho cơ quan hoặc các tổ chức nơi mình công tác;

3. Chủ tịch Hội đồng được tổ chức họp mở rộng (*khi cần thiết*) với sự tham gia của đại diện chính quyền, đại diện của một số cơ quan đơn vị của tỉnh, đại diện cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện và một số nhà khoa học có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề thảo luận tại Hội đồng;

4. Trong thời gian 30 ngày sau khi nhận được các kiến nghị của Hội đồng, Chủ tịch UBND huyện trả lời cho Hội đồng biết ý kiến của mình về các kiến nghị của Hội đồng hoặc đề nghị Hội đồng tiếp tục thảo luận làm rõ thêm vấn đề.

Điều 11. Phương thức làm việc của Hội đồng

1. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng tham dự;

2. Hội đồng họp định kỳ 6 tháng một lần và họp bất thường khi cần thiết. Hội đồng được tổ chức họp các kỳ họp của mình trong giờ hành chính;

3. Ban Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng và chuyển đến các thành viên Hội đồng trước khi họp từ 7 - 15 ngày. Tài liệu của các kỳ họp bất thường phải chuyển đến các thành viên Hội đồng chậm nhất là 2 ngày trước kỳ họp.

Điều 12. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng

1. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng được lấy từ kinh phí sự nghiệp KH&CN hàng năm của huyện. Nội dung chi cho hoạt động của Hội đồng gồm:

- a) Thù lao cho các buổi họp của Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng;
- b) Chuẩn bị tài liệu, tư liệu và các điều kiện làm việc của Hội đồng;
- c) Đi lại, lưu trú và công tác phí cho các thành viên Hội đồng khi được mời tham dự các phiên họp Hội đồng hoặc đi khảo sát thực tế;
- d) Các khoản chi khác (*nếu có*);

2. Mức chi được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ KH&CN và quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

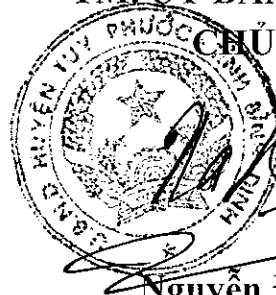
Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các thành viên Hội đồng có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện chức trách của mình, Hội đồng đề nghị và Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và phòng Nội vụ huyện trình Chủ tịch UBND huyện khen thưởng theo quy định;
2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Triển khai thực hiện

1. Quy chế này là cơ sở để thành lập và tổ chức hoạt động của Hội đồng KH&CN - Sáng kiến huyện Tuy Phước;
2. Giao Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Phòng, Ban có liên quan triển khai thực hiện.
3. Việc sửa đổi hoặc bổ sung Quy chế này do Hội đồng đề nghị và Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng và phòng Nội vụ huyện trình Chủ tịch UBND huyện xem xét và quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận